

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Bản án số: 30/2022/HS-ST
Ngày: 04/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bà Dương Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Thanh – Giáo viên;
2. Ông Bùi Nguyễn Thế Vương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Chung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Quốc T; sinh ngày 22/9/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn ID, xã ID, huyện Ia HD, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Quốc H và bà Ngân Thị C; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022 đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Tạ Văn N – thuộc Văn phòng Luật sư SGAN thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum; địa chỉ: Số 52 BT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- Bị hại: Cháu MA, sinh ngày 16/8/2009, vắng mặt;

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Võ Văn B, sinh năm: 1990; trú tại: Thôn 2, xã CM, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thúy H
- Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Kon Tum; địa chỉ: Số 211 TH, thành phố KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Ngân Thị C, sinh năm: 1974 và ông Trương Quốc H, sinh năm: 1971; cùng trú tại: Thôn ID, xã ID, huyện Ia HD, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, Trương Quốc T và cháu MA (sinh ngày 16/8/2009, trú tại: Thôn 2, xã CM, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk) quen biết, thường xuyên liên lạc và có hình ảnh với nhau. MA tự giới thiệu tên, tuổi sinh ngày 16/08/2005 (Cao 1,55m nặng 64 kg). Khoảng một tháng sau nảy sinh tình cảm yêu đương. Ngày 07/02/2022, MA đón xe khách đi cùng với T sang nhà T chơi tại: Thôn ID, xã ID, huyện Ia HD, tỉnh Kon Tum. T nói với gia đình dẫn bạn gái về giới thiệu nên chuẩn bị cơm tối để tiếp. Tại đây có bà, bố mẹ, em trai và hàng xóm của T cùng ăn uống. T giới thiệu với mọi người MA là bạn gái, còn MA tự giới thiệu có tên gọi khác là An, sinh năm 2005, sau đó sinh hoạt đến khoảng 22 giờ 30 thì nghỉ. Căn nhà khoảng 45m², có ba chiếc giường kê gần nhau. T và MA ngủ chung một giường, nằm ôm nhau trò chuyện, MA chủ động bảo T quan hệ tình dục, cụ thể:

Lần thứ 1: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/2/2022, MA dùng tay sờ vào dương vật đang cương cứng của T, sau đó T cầm dương vật của mình đút vào âm đạo của MA trong tư thế MA nằm nghiêng bên trái, T cũng nằm nghiêng, ôm MA phía sau lưng và thực hiện hành vi giao cấu khoảng 05 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của MA.

Lần thứ hai: Khoảng 03 giờ sáng ngày 08/02/2022, T tỉnh dậy thấy MA đã tỉnh giấc nên MA dùng tay sờ nghịch dương vật của T hai người ôm hôn nhau trên giường và thực hiện hành vi giao cấu như lần trước.

Lần thứ 3: Khoảng 20 giờ ngày 08/02/2022, T và MA nằm ôm nhau, MA dùng tay sờ nghịch dương vật. T nói “*Anh đang mệt, đừng có nghịch*” (do mới đi tiêm vắc xin Covid 19) MA nói: “*Của em thì em xài, em nghịch*” T thấy MA muốn quan hệ

tình dục nên tự cởi quần áo ra và nói “*em thích làm gì thì làm*”. Sau đó, hai bên thực hiện hành vi giao cấu như lần trước.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 04/TTPY/TDTE, ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Âm hộ, âm đạo, màng trinh, tầng sinh môn: Không thấy tổn thương.

Tại Bản kết luận giám định số: 404/KL-C09C(Đ3), ngày 20/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Trên mảnh vải ghi cắt từ ga trải giường có xác tinh trùng của Trương Quốc T.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-P2 ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng số: 25/CT-VKS-P2 ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 10 năm tù đến 12 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị áp dụng cho bị cáo là quá nặng; bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 8 năm tù.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp cho bị hại: Lỗi một phần là do con tôi nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Về hành vi phạm tội của bị cáo, nhất trí với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo 13 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Thông qua mạng xã hội Trương Quốc T và cháu MA, sinh ngày 16/8/2009, trú tại: Thôn 2, xã CM, huyện EL, tỉnh Đắk Lắk, quen biết nhau và có mối quan hệ yêu đương. Trong khoảng thời gian từ tối ngày 07/02/2022 đến tối ngày 08/02/2022 T và MA đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 03 lần. Cháu MA mới có 12 tuổi 5 tháng 22 ngày. Do đó, cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền nhân thân, danh dự, nhân phẩm và xâm hại đến tình dục của trẻ em. Hành vi của bị cáo, tuy chưa gây hậu quả đến sức khỏe nhưng làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của người bị hại. Vì vậy, cần phải xét xử một hình phạt nghiêm minh và cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để đủ tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa đối với tội phạm này đang có chiều hướng ngày một gia tăng.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị hại và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng một phần lỗi là do con mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội của bị cáo là Trương Văn Lịch được tặng Huân chương chiến thắng hạng hai; bị cáo là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng đặc biệt khó khăn; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng cơ quan điều tra thu giữ:

01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu hồng – đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong. Đây là vật chứng không liên quan đến vụ án, là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 (một) phong bì dán kín, tại các phần mép dán có hình dấu của phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Điệp và Trần Duy Nam, bên trong là phần còn lại của một mảnh vải kẻ sọc màu trắng, màu hồng đỏ, có họa tiết hình con chim và dòng chữ “ANGY BIRDS”. Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc T phạm tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*".

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trương Quốc T: 01 (một) điện thoại di động hiệu REDMI, màu hồng – đen, đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín, tại các phần mép dán có hình dấu của phân viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng, có chữ ký của Lê Văn Điệp, Trần Duy Nam, bên trong là phần còn lại của một mảnh vải kẻ sọc màu trắng, màu hồng đỏ, có họa tiết hình con chim và dòng chữ “ANGY BIRDS”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Trương Quốc T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum.
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- CA tỉnh KT;
- Trại tạm giam;- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Dương Thị Vân**